

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày: 07-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư và bà Ngô Thị Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Tống Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ninh Văn V, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2002, tại Bắc Giang.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn S, xã S, (nay là tổ dân phố S, phường S), thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa 7/12

Bố: Ninh Văn L, sinh năm 1972 (đã chết)

Mẹ: Đào Thị H, sinh năm 1974

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai.

Vợ, con: Không.

Tiền án: Bản án số 166/2022/HSST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2024. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn V1, sinh năm 1993 (vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Bình Minh, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

2. Chị Hà Thị A, sinh năm 2003 (vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Khảm, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

3. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 2004 (vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

4. Anh Nguyễn Tiến L1, sinh năm 1989 (vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B

5. Anh [Nguyễn Tuấn L2](#), sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi thường trú: [Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang](#).

Chỗ ở hiện tại: [Nhà nghỉ H2, tổ dân phố L, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang](#).

6. Chị [Nguyễn Thị T](#), sinh năm 1981 (vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: [Tổ dân phố T, phường C, thị xã C, tỉnh Bắc Giang](#).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/9/2024, [V](#) sử dụng tài khoản Telegram đăng ký bằng số điện thoại 0374.922.962 gọi đến tài khoản [T1](#) mà [V](#) chỉ biết tên là [L1](#) hỏi mua 04 chỉ ma túy Ketamine và 06 viên ma túy MDMA. [L1](#) đồng ý bán với giá 5.000.000 đồng và hẹn đến [phường T](#) để giao nhận ma túy. [V](#) thuê xe ôm đi đến khu vực gần [Ủy ban nhân dân phường T](#) đợi khoảng 05 phút thì có một thanh niên đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm đi xe mô tô đến gặp. [V](#) đưa cho người thanh niên 5.000.000 đồng thì được người này đưa cho 01 túi nilon bên trong đựng ma túy MDMA và 01 túi nilon đựng ma túy Ketamine. [V](#) đi về nhà kiểm tra thấy một túi nilon có 02 viên ma túy MDMA màu xám và 04 viên ma túy Methamphetamine màu vàng, túi nilon còn lại có nhiều túi nilon nhỏ đựng Ketamine. [V](#) lấy 04 viên ma túy Methamphetamine cho vào một túi nilon khác rồi đổ một ít ma túy Ketamine ra tờ tiền mệnh giá 1000 đồng, quần ông hút bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng rồi tự sử dụng. Sau đó, [V](#) lấy tờ giấy ăn bọc túi nilon đựng 04 viên ma túy Methamphetamine, tờ tiền mệnh giá 1000 đồng và ông hút quần bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng rồi cất giấu tại phòng ngủ.

Khoảng 11 giờ ngày 18/9/2024, [Nguyễn Thị H1](#), sinh năm 2004 trú tại [thôn T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên](#) (là bạn gái của [V](#)) đi đến [thành phố B](#) chơi và gọi điện thoại cho [V](#) ra đón. [V](#) mang theo toàn bộ số ma túy và dụng cụ sử dụng rồi thuê xe taxi đi đón [H1](#) đưa đến [nhà nghỉ M ở xã S, thành phố B](#). Khoảng 19 giờ cùng ngày, do phòng của nhà nghỉ bẩn nên [V](#) muốn chuyển đến [nhà nghỉ H2 ở thôn L, xã S, thành phố B](#). [V](#) gọi điện cho bạn là [Nguyễn Văn V1](#), sinh năm 1993 trú tại [thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang](#) là lái xe taxi biển kiểm soát 98E-009.72 đi đến [nhà nghỉ M](#) đưa [V](#) và [H1](#) đến [nhà nghỉ H2](#). Khi ngồi trên xe ô tô, [V](#) cất giấu bọc giấy có đựng 04 viên ma túy Methamphetamine, tờ tiền mệnh giá 1000 đồng và ông hút quần bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng vào chỗ để đồ sau ghế phụ mục đích để lúc khác sẽ sử dụng. Khi [V](#) cất giấu số ma túy này trên xe ô tô thì [V1](#) và [H1](#) không biết. [V](#) thuê phòng 301 [nhà nghỉ H2](#) rồi cùng [H1](#) đi lên phòng. Tại phòng 301, [V](#) bẻ một mảnh viên ma túy MDMA và lấy một túi ma túy Ketamine đổ ra tờ tiền mệnh giá 5000 đồng, quần ông hút bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng rồi tự sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, [V](#) nằm ở trên giường cùng [H1](#) rồi [V](#) gọi điện rủ [Hà Thị A](#), sinh năm 2003 trú tại [thôn K, xã V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa](#) (là bạn của [V](#), [H1](#) và quen biết [V1](#) từ trước, hiện đang ở [thành phố B](#)) đi lên [thành phố B](#) ngủ để ngày hôm sau đi thăm bạn đang chấp hành án tại [Trại giam N](#) thì [Hà A](#) đồng ý. Do phòng 301 hẹp nên [V](#) bảo chủ nhà nghỉ cho chuyển lên phòng 501.

Khoảng 01 giờ ngày 19/9/2024, [Hà Thị A](#) gọi điện cho [Nguyễn Văn V1](#) bảo đến [thành phố B](#) đón rồi đưa đến [nhà nghỉ H2](#). Khi đi, Anh mang theo 01 túi ma túy Ketamine. Trên đường đi, Anh chuyển khoản cho [V1](#) 4.800.000 đồng nhờ rút tiền mặt. Đến nhà nghỉ, Anh lên phòng 501 gặp [V](#) và [H1](#) còn [V1](#) đi đến cây ATM rút tiền. Tại phòng 501, [H1](#) và [A](#) ngồi nói chuyện một lúc thì [H1](#) đi vệ sinh. Lúc này, [V](#) lấy một túi ma túy Ketamine đổ ra tờ tiền mệnh giá 5000 đồng, xào ma túy rồi tự sử dụng; số ma túy còn lại thì [V](#) cất giấu trong túi quần đùi bò màu xanh mục đích để sử dụng dần. [V](#) mời [Hà Thị A](#) sử dụng ma túy nhưng lúc này [A](#) đang ăn cháo nên bảo [V](#) để ma túy ở bàn. [V](#) đặt tờ tiền

mệnh giá 5000 đồng đựng ma túy Ketamine và ống hút ở mặt bàn rồi lên giường nằm. Sau khi ăn cháo xong, [Hà Thị A](#) sử dụng số ma túy của [V](#) để trên bàn bằng hình thức hít qua mũi rồi đi lên giường nằm. Một lúc sau, [H1](#) từ nhà vệ sinh đi ra nhìn thấy tờ tiền đựng ma túy và ống hút ở bàn nên cầm ra đầu giường tự sử dụng. Sau khi sử dụng xong, [H1](#) để tờ tiền đựng ma túy và ống hút ở đầu giường rồi lên giường nằm.

Đối với [Nguyễn Văn V1](#) sau khi rút tiền xong thì đi lên phòng 501 [nhà nghỉ H2](#) đưa 4.800.000 đồng cho [Hà Thị Anh](#). Lúc này, [V1](#) nhìn thấy tờ tiền đựng ma túy và ống hút ở đầu giường của [V](#) đang nằm nên đã tự lấy ma túy và sử dụng bằng hình thức hít qua mũi. Sau khi sử dụng xong, [V1](#) để tờ tiền đựng ma túy và ống hút ở đầu giường của [V](#) rồi đi ra bàn ngồi.

Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, [Công an thành phố B](#) kiểm tra phòng 501 [nhà nghỉ H2](#) phát hiện bắt quả tang [Ninh Văn V](#) về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ số vật chứng gồm:

- 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 ống hút quần bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được buộc cố định bằng dây chun nịt màu vàng, trên bề mặt đều bám dính chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy phát hiện thu giữ trong quần lót [Ninh Văn V](#) đang mặc, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KT1".

- 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 02 mảnh viên nén màu xám; 03 túi ni lon màu trắng, trong đó có 02 túi ni lon đều có một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh và 01 túi ni lon một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ. Kiểm tra 03 màu xanh yêu trên thấy bên trong đều đựng chất tinh thể màu trắng. Tất cả đều nghi là ma túy phát hiện thu giữ tại túi sau bên phải quần đùi bò của [Ninh Văn V](#) để ở giường gần chỗ [V](#) đang ngồi, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KT2".

- 01 bật lửa ga màu đỏ, phần đáy của bật lửa có bám dính chất bột màu trắng nghi là ma túy phát hiện thu giữ tại mặt bàn uống nước trong phòng 501, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KT3".

- 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy phát hiện thu giữ trong túi trước bên phải quần đùi bò màu trắng của [Hà Thị A](#) để ở giường gần vị trí [Hà Thị A](#) ngồi, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KT4".

Tiến hành kiểm tra xe ô tô Vinfast F5, biển kiểm soát 98E- 009.72 của [Nguyễn Văn V1](#) đang đỗ ở trước [nhà nghỉ H2](#), phát hiện thu giữ:

- 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ, bên trong túi ni lon đựng 04 viên nén màu vàng; 01 túi ri lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong bám dính chất bột màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng được gấp thành máng, trên bề mặt tờ tiền có bám dính chất bột màu trắng; 01 ống hút quần bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, bên ngoài quần bằng dây chun nịt màu đen, bên trong bề mặt ống hút có bám dính chất bột màu trắng. Tất cả đều nghi là ma túy phát hiện thu giữ tại chỗ để đồ sau ghế phụ xe ô tô, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KT5"

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ những vật chứng, tài sản, tài liệu khác gồm:

- Tạm giữ của [Nguyễn Văn V1](#): 01 xe ô tô biển kiểm soát 98E- 00972 bên trong xe có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên [Nguyễn Thị T](#); 01 điện thoại Iphone 12, màu tím, gắn sim số 0869.166.598 và 01 điện thoại di động phone SE màu đen, gắn sim số 0876.666.162.

- Tạm giữ của [Hà Thi A](#): 01 quần đùi bò màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu đen, gắn sim số 0397.102.983; số tiền 4.800.000 đồng
- Tạm giữ của [Nguyễn Thi H1](#): 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, màu tím, gắn sim số 0352.332.394.
- Tạm giữ của [Ninh Văn V](#): 01 quần đùi bò màu xanh; 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu đen, gắn sim số 0374.922.962.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 19/9/2024 đối với [Nguyễn Thi H1](#), [Hà Thi A](#), [Nguyễn Văn V1](#) đều dương tính với ma túy KET; [Ninh Văn V](#) dương tính với ma túy MET, KET.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chất nghi là ma túy thu giữ của [Ninh Văn V](#) và số ma túy do [V](#) cất giấu trên xe ô tô BKS 98E- 00972 . Kết luận giám định số 2063/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của [Phòng K Công an tỉnh B](#) kết luận:

- Trong 01 phong bì có ký hiệu "KT1" đã được niêm phong gửi giám định: Chất bột màu trắng bám dính trên 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 ống hút được quấn bằng một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được buộc cố định bằng dây chun nịt màu vàng, được đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng. Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh là ma túy, có khối lượng 0,974 gam, loại Ketamine.

- Trong 01 phong bì có ký hiệu "KT2" đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ có: Chất tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,787 gam, loại Ketamine. 02 mảnh viên nén màu xám là ma túy, có tổng khối lượng 0,600 gam, loại MDMA. Chất tinh thể màu trắng đựng trong 03 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa (trong đó: 02 túi viên màu xanh; 01 túi viên màu đỏ) là ma túy, có tổng khối lượng 1,865 gam, loại Ketamine.

- Trong 01 phong bì có ký hiệu "KT3" đã được niêm phong gửi giám định: Chất bột màu trắng bám dính trên phần đáy của 01 bật lửa ga màu đỏ đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

- Trong 01 phong bì có ký hiệu "KT5" đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 gói giấy màu trắng: 04 viên nén màu vàng đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 1,927 gam, loại Methamphetamine. Chất bột màu trắng bám dính trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa và chất bột màu trắng bám dính trên 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng, được gấp thành máng; 01 ống hút được quấn bằng một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được buộc cố định bằng dây chun nịt màu đen là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chất nghi là ma túy thu giữ của [Hà Thi A](#) được niêm phong phong bì có ký hiệu "KT4". Kết luận giám định số 253 2063/KL- KTHS ngày 26/9/2024 của [Phòng K Công an tỉnh B](#) kết luận: Trong 01 phong bì có ký hiệu "KT4" đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,643 gam, loại Ketamine.

Tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 31 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị can [Ninh Văn V](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo [Ninh Văn V](#) khai nhận diễn biến sự việc như bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận hành vi mua ma túy, cất giấu ma túy, thuê nhà nghỉ, tự chuẩn bị công cụ để cùng người khác sử dụng ma túy. Bị cáo không có ý kiến gì đối với tội danh, điểm, điều, khoản mà Viện kiểm sát truy tố.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo nhất trí, không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo [Ninh Văn V](#) từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo [Ninh Văn V](#) từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 55, Điều 56, Điều 65 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội với hình phạt 01 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức đánh bạc” tại bản án số 166/2022/HSST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 10 năm đến 11 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/9/2024.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh có chứa ma túy trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT1”.

Tịch thu tiêu hủy phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT2”, “KT4”,.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ có chứa ma túy trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT5”.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bát lửa ga màu đỏ trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT3”.

Tịch thu tiêu hủy 01 quần đùi bò màu xanh.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, gắn sim số 0374.922.962.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT1”.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT5”.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, những người vắng mặt đã có lời khai thể hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ, nên vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về tội danh:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, kết quả giám định ma túy, kết quả xét nghiệm chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ căn cứ xác định:

Ngày 16/9/2024, [Ninh Văn V](#) mua 02 viên ma túy MDMA, 04 viên ma túy Methamphetamine và 04 chỉ ma túy Ketamine với giá 5.000.000 đồng rồi mang về nhà chia nhỏ thành nhiều gói nhỏ mục đích để sử dụng. Ngày 18/9/2024, [V](#) mang ma túy theo rồi thuê xe taxi của [Nguyễn Văn V1](#) đón bạn gái là [Nguyễn Thị H1](#) đến [nhà nghỉ H2 ở thôn L, xã S, thành phố B](#) thuê phòng nghỉ và có hành vi cất giấu 04 viên ma túy Methamphetamine ở chỗ để đồ sau ghế phụ xe ô tô ô tô Vinfast F5, biển kiểm soát 98E-009.72 mà anh [V1](#) điều khiển. Rạng sáng ngày 19/9/2024, tại phòng 501 [nhà nghỉ H2](#), Vũ bỏ ma túy ra, tự chuẩn bị công cụ để sử dụng cho bản thân và cho người khác sử dụng cùng. Đến 02 giờ 30 phút ngày 19/9/2024, [Công an thành phố B](#) kiểm tra, thu giữ 0,974 gam Ketamine [V](#) bỏ ra chưa sử dụng hết, số ma túy [V](#) cất giấu mục đích để sử dụng dần là 2,652 gam Ketamine và 0,6 gam MDMA, 1,927 gam Methamphetamine (tổng khối lượng hai chất là 2,527 gam).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép ma túy với lỗi cố ý, đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội nên đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép ma túy: Ma túy thu giữ tại quần đùi bò màu xanh và tại chỗ để đồ sau ghế phụ xe ô tô Vinfast F5, biển kiểm soát 98E-009.72, bị cáo khai mục đích cất giấu để sử dụng dần, có khối lượng 2,652 gam Ketamine, 0,6 gam MDMA, 1,927 gam Methamphetamine (tổng khối lượng hai chất MDMA, Methamphetamine là 2,527 gam), nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép ma túy: Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo khai chỉ mời chị [A](#) sử dụng ma túy cùng chứ không mời anh [V1](#), chị [H1](#) cùng sử dụng ma túy, không biết anh [V1](#), chị [H1](#) có sử dụng ma túy không. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo bỏ ma túy ra, chuẩn bị công cụ, xào ma túy để sử dụng trong phòng nghỉ một cách công khai, ai cũng nhìn thấy, đã tạo đủ điều kiện để người khác có thể sử dụng ma túy và biết rõ trong phòng còn có anh [V1](#), chị [H1](#) nhưng bị cáo không có ý kiến, không có hành

động nào phản đối hay không cho phép chị [H1](#), anh [V1](#) sử dụng ma túy, để mặc cho chị [H1](#), anh [V1](#) có thể sử dụng ma túy, dẫn đến sau đó thực tế anh [V1](#), chị [H1](#) đã sử dụng số ma túy mà bị cáo bỏ ra. Do đó, xác định ý thức của bị cáo là bỏ ma túy ra để anh [V1](#), chị [H1](#), chị [A](#) nếu muốn thì cùng sử dụng, không ngăn cấm nên đã đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 31/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh, điều, khoản, điểm trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo đã một lần bị xét xử hình sự về hành vi “Tổ chức đánh bạc”, chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang chấp hành bản án số 166/2022/HSST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, bị cáo đang trong thời gian thử thách của bản án đã cho hưởng án treo nhưng phạm tội mới. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe, ngăn ngừa các hành vi phạm tội khác. Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đề nghị là phù hợp, cần căn cứ để xử phạt bị cáo. Ngoài ra, do bị cáo phạm nhiều tội và đang trong thời gian thử thách của bản án đã cho hưởng án treo nên cần tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo Điều 55, Điều 56, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với ma túy hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với các tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 5.000 đồng, 10.000 đồng hoàn lại sau giám định là công cụ dùng vào việc phạm tội nhưng đang có giá trị lưu hành nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 quần bò đùi xanh của bị cáo, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, gắn sim số 0374.922.962, bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy về sử dụng, vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe ô tô Vinfast F5, biển kiểm soát 98E-009.72 cùng giấy tờ xe. Kết quả điều tra xác định là tài sản của chị [Nguyễn Thị T](#) cho [V1](#) mượn, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị [T](#) là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 04 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc quần đùi bò màu trắng và số tiền 4.800.000 đồng tạm giữ của [Nguyễn Văn V1](#), [Nguyễn Thị H1](#), [Hà Thị Anh](#). Kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[7] Vấn đề khác:

Anh [Nguyễn Tiến L1](#) khai không bán ma túy cho [V](#). Cơ quan điều tra đã cho [V](#) và [L1](#) đối chất nhưng các bên giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của [V](#) không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý [L1](#) về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Anh [Nguyễn Văn V1](#) khai không biết [V](#) cất giấu xe ma túy tại xe ô tô mà mình đang điều khiển, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý [V1](#) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Anh [Nguyễn Tuấn L2](#) là chủ [nhà nghỉ H2](#) khai không biết việc [V](#) tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý [L2](#) về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Chị [Hà Thị A](#) tàng trữ 0,643 gam ma túy Ketamine chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và cùng [Nguyễn Thị H1](#), [Nguyễn Văn V1](#) sử dụng trái phép chất ma túy nên [Công an thành phố B](#) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[10] Cần tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo [Ninh Văn V](#) 02 (Hai) năm 06 ([S](#)) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo [Ninh Văn V](#) 07 (Bảy) năm 06 ([S](#)) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

3. Căn cứ Điều 55, Điều 56, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (Mười) năm và tổng hợp với hình phạt 01 (Một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” tại Bản án số 166/2022/HSST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Buộc bị cáo [Ninh Văn V](#) phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn tù tính ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/9/2024).

4. Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh có chứa ma túy trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT1”.

- Tịch thu tiêu hủy phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT2”, “KT4”.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ có chứa ma túy trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT5”.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bột lửa ga màu đỏ trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT3”.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần đùi bò màu xanh.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT1”.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng trong phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu “KT5”.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu đen, gần sim số 0374.922.962.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ-VKS ngày 31/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kèm theo ngày 20/01/2025).

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- CQCSĐT - CA TP Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- UBND phường Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Hưng

